

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
K 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HSST
Ngày 07 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

Tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân k 6

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thu Thủy
2. Bà Trịnh Thị Kim Oanh

Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Toà án nhân dân k 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân k 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực V.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Công Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát: Ông Hà Tuấn Thành - Chuyên Viên.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc Phân trại tạm giam khu vực V: Ông Hà Tuấn Anh, ông Tòng Văn Thắng.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025; Tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La và Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực V, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Trần Tiến C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1972; Tại xã Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Nơi thường trú: T 1, xã V, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện tại: Tổ d 4, phường M, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Trần Tố D và bà Nguyễn Thị L (Đều đã chết); Bị cáo có vợ là Đinh Thị H (Đã ly hôn) và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án: Tiền sự: Không; Nhân thân: - Ngày 25 - 10 - 2021 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (đã được xóa án tích).

Tại Quyết định số 152/QĐ – UBND ngày 13 - 5 - 2011 bị UBND huyện M ra quyết định về việc cưỡng chế cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng (Đã hết thời gian tính tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực V - PC 11 Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Minh C; Sinh năm 1961; Nơi cư trú: Tổ d 4, phường M, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Tiến C khai nhận như sau: Bản thân nghiện ma túy, nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 31/7/2025 C điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM, màu đỏ trắng, BKS 26G1 - 109.80 đi từ nhà đến bản L, xã V để tìm mua ma túy về sử dụng. Trên đường dân sinh của bản L, C gặp và hỏi mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông khoảng 65 tuổi không quen biết 01 gói ma túy bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cất vào miệng rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường về thì gặp tổ công tác kiểm tra, C đã nuốt gói ma túy vào thanh quản bị tổ công tác phát hiện thu giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có 01 gói nilon màu đen chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy, 01 gói nilon màu đen chứa 04 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, nghi là ma túy tổng hợp.

Cùng ngày, tiến hành Test thử ma túy đối với Trần Tiến C cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại MOP (Morphine), MET (Methamphetamine).

Ngày 31/7/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng số vật chứng thu giữ của Trần Tiến C; Kết quả: Số bột màu trắng được 0,58 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định, mẫu ký hiệu C; 04 viên nén màu hồng được 0,43 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu C1.

Tại bản kết luận giám định số: 992/KL – KTHS ngày 06/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “*Mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,58 gam; Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma*

túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,43 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,43 gam loại Methamphetamine và 0,58 gam loại Heroine”. Hoàn lại đối tượng giám định mẫu ký hiệu C = 0,38 gam và mẫu ký hiệu C1 = 0,50 gam.

Tại bản cáo trạng số 09/CT - VKS ngày 14/10/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6, tỉnh Sơn La đã truy tố Trần Tiến C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Tiến C về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Tiến C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Tiến C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tuyên tiêu huỷ: 01 phong bì viền xanh đỏ do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La phát hành dán kín, mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu gửi giám định vụ Trần Tiến C – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/7/2025 - Mẫu C= 0,50 gam; C1 = 0,38 gam. 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành dán kín lại. Mặt trước ghi: “Vỏ gói ban đầu thu giữ của Trần Tiến C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/7/2025”.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Minh C 01 chiếc xe máy BKS 26G1 – 109.80 và 01 mũ bảo hiểm.

c, Về án phí: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Trần Tiến C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Trần Tiến C không có ý kiến gì tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên toà. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “Khối lượng hai chất ma túy bị thu giữ Heroine là 0,58 gam, Methamphetamine là 0,43”. Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 31/7/2025 bị cáo Trần Tiến C, sinh năm 1972 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,43 gam Methamphetamine và 0,58 gam Heroine. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 8 Nghị định số: 184/2025/NĐ – CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và được sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực An ninh, trật tự thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng hai loại ma túy là Heroine là 0,58 gam và 0,43 gam Methamphetamine (0,58 gam + 0,43 gam = 1,01 gam).

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 1,01 gam Heroine và Mathamphetamine, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị cáo Trần Tiến C thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025, để xét xử bị cáo Trần Tiến C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân của bị cáo: - Ngày 25 - 10 - 2021 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (đã được xóa án tích).

- Tại Quyết định số 152/QĐ - UBND ngày 13 - 5 - 2011 bị UBND huyện Mộc Châu ra quyết định về việc cưỡng chế cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng (Đã hết thời gian tính tiền sự). Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì tiền án, tiền sự trên đương nhiên được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo lại tiếp tục đi tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Như vậy bị cáo vẫn được coi là có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Trần Tổ D và Nguyễn Thị L là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và chiến sỹ vẻ vang là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Trần Tiến C khai mua với 01 người phụ nữ dân tộc Mông bị cáo C gặp tại khu vực đường dân sinh, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Trần Tiến C phải chịu trách nhiệm hình sự toàn bộ số 0,58 gam Heroine và 0,43 gam Methamphetamine thu giữ nêu trên.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Tiến Chung; Kết quả điều tra, xác minh xác định bị cáo Chung không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không tiến hành lấy mẫu để giám định chất ma túy trong cơ thể; Quá trình điều tra bản thân bị cáo Trần Tiến C không thuộc diện; Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc đang trong thời gian điều trị các chất bằng thuốc thay thế; Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; Đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng chống ma túy. Nên bị cáo Trần Tiến C không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Ngày 11/8/2025

Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Trần Tiến C theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ - CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ.

[9] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì viền xanh đỏ do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La phát hành dán kín, mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu gửi giám định vụ Trần Tiến C – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/7/2025 - Mẫu C= 0,50 gam; C1 = 0,38 gam, mặt sau tại mép dán giáp lai có dán giấy niêm phong số 0046019; 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành dán kín lại. Mặt trước ghi: “Vỏ gói ban đầu thu giữ của Trần Tiến C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/7/2025”, mặt sau tại mép dán giáp lai có dán giấy niêm phong số 0076829, vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Đối với 01 chiếc xe máy BKS 26G1 – 109.80. Qua điều tra, xác định, chiếc xe máy nêu trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Minh C (anh rể của bị cáo C). Việc bị cáo Chung sử dụng xe máy của ông làm phương tiện đi mua ma túy, ông C không biết và liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Chung; Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Minh C chiếc xe máy nêu trên và 01 mũ bảo hiểm cho ông quản lý, sử dụng là có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa ông Nguyễn Minh C không yêu cầu hay đề nghị gì khác.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Tiến C phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Trần Tiến C 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì viền xanh đỏ do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La phát hành dán kín, mặt trước phong bì ghi “Hoàn lại mẫu gửi giám định vụ Trần Tiến C – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/7/2025 - Mẫu C= 0,50 gam; C1 = 0,38 gam, mặt sau tại mép dán giáp lai có dán giấy niêm phong số 0046019 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành dán kín lại. Mặt trước ghi: “Vỏ gói ban đầu thu giữ của Trần Tiến C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 31/7/2025”, mặt sau tại mép dán giáp lai có dán giấy niêm phong số 0076829 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Minh C chiếc xe máy 01 chiếc xe máy BKS 26G1 – 109.80 và 01 mũ bảo hiểm cho ông quản lý, sử dụng là có căn cứ chấp nhận.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 13/BBVC - THA ngày 23/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Tiến C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Tiến C, người liên quan ông Nguyễn Minh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh;
- VKSND k 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06)

Công an tỉnh Sơn La;

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Thủy Trịnh Thị Kim Oanh

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06)

Công an tỉnh Sơn La;

- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Thủy Trịnh Thị Kim Oanh

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người LQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

Nội nhện:

- TA ND Tởnh;
- VKSND (02);
- Sở Tư pháp;
- CQĐT + TG - Công an Quỳnh Nhai

(02);

- THA h×nh sù;
- THA d©n sù;
- UBND xã Mường Giàng;
- BP c, o;
- L-u hủ s-;

T/m.héi @ảng xĐt xö s- thỀm
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng

/